

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-PT  
Ngày 12 - 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Văn Mỹ

*Các Thẩm phán:*

Ông Trần Quang Khang

Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Lin - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 105/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Cao Minh H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Cao Minh H**, sinh năm 1991 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp X, xã TT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn (văn hóa): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Hoàng H1 và bà Trần Kim L; vợ: Dương Ngọc H2 và 02 con; anh chị em ruột: 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**Bị hại:** Ông **Phạm Văn Th**, sinh năm 1984. Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã ĐL, huyện BD, tỉnh Bình Phước. Nơi ở hiện nay: Ấp XM, xã TT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

**Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:** Ông **Phan Văn S**, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Ấp LT, tt.PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông **Phạm Văn T**, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Ấp LT, tt.PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông **Phạm Văn L**, sinh năm 1994. Nơi ĐKKHKT: Thôn BH, xã HN,

huyện NH, tỉnh Nam Định. Nơi ở hiện nay: Ấp XM, xã TT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2020, Phạm Văn Th và Phạm Văn L là đại diện Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Đầu tư Xây dựng Thương mại TT nhiều lần đứng ra đại diện Công ty mua bán vật liệu xây dựng với Cao Minh H. Đến thời điểm chốt sổ thì L đại diện Công ty ký nhận còn nợ H số tiền 50.077.000 đồng.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 06/11/2020, H mang theo 01 cây chìa khóa (cờ lê) bằng kim loại rồi điều khiển xe đi tìm Th để đòi số tiền 50.077.000 đồng. Khi đến khu vực Ấp X, xã TT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu thì H phát hiện Th đang đứng ở lề đường nên H dừng xe, đi đến nơi Th đang đứng rồi dùng cây chìa khóa đánh nhiều cái vào người Th; bị đánh bất ngờ nên Th bỏ chạy, H đuổi theo bắt được Th và tiếp tục dùng cây chìa khóa đánh vào người Th. Đồng thời, H cầm tay kêu Th qua quán cà phê của Lưu Văn L1 gần đó để nói chuyện. Tại quán, H tiếp tục đòi tiền và nói “*Trả tiền tao*”, lúc này Th đang ngồi ghế và trả lời “*Chưa có tiền*” thì H liền dùng chân đá ngang vô mặt Th 01 nhát; H dùng tay gõ gõ lên đầu Th và đe dọa “*Cho mày 30 phút trả tiền, không thì hôm nay đánh mày ở đây*”. Do sợ bị đánh nên Th gọi điện thoại cho Phạm Văn T là anh ruột Th để nói việc đang bị H đánh đòi tiền; đồng thời Th đưa điện thoại cho H nói chuyện với T thì H nói với T “*Tao cho mày 05 phút, chuyển tiền trả cho tao*”. Do sợ H tiếp tục đánh Th nên T dùng tài khoản số 105871895008 chuyển số tiền 50.077.000 đồng vào tài khoản số 0891000658653 của H. Sau khi nhận được tiền, H lên xe về nhà, còn Th đến Trung tâm Y tế thị xã Giá Rai điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 210/TgT ngày 09/12/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Bạc Liêu kết luận: Một sẹo ở vùng sống mũi, tỷ lệ 03%. Cơ chế hình thành vết thương là do vật tày tác động từ trước ra sau. Một sẹo ở 1/3 trên ngoài cánh tay trái, tỷ lệ 01% cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ trái qua phải. Hết sưng đau mặt trước 1/3 giữa đùi phải: Theo Thông tư 22 không quy định tỷ lệ, cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ phải qua trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 15/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Minh H phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Minh H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/10/2021, bị cáo kháng cáo xin hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét lại tội danh và cho bị cáo được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định là phù hợp nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Bị cáo đã có hành vi dùng hung khí đe dọa và buộc bị hại Phạm Văn Th trả số tiền mua vật liệu xây dựng còn nợ 50.077.000đ nên tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội. Xét thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả, đã thành khẩn khai báo; bị cáo có nhân thân tốt nên mức án 04 (bốn) năm tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 15/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu theo hướng giảm án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thể thức và thời hạn kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ xác định: xuất phát từ việc bị hại Phạm Văn Th nợ tiền vật liệu xây dựng mà bị cáo Cao Minh H đã có hành vi dùng vũ lực và đe dọa dùng vũ lực đối với Th, làm cho bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm buộc bị hại phải trả tiền nợ ngay lập tức. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2.2] Qua điều tra, các cơ quan tiến hành tố tụng đã xác định được tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được từ các bị hại là 50.077.000 đồng; do đó việc đưa bị cáo ra xét xử với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2.3] Đối với tình tiết định khung tăng nặng “phương tiện nguy hiểm khác” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự: nhận thấy theo tinh thần hướng dẫn tại điểm 2.2 khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thì

phương tiện nguy hiểm khác là công cụ, dụng cụ được chế tạo ra nhằm phục vụ cho cuộc sống của con người. Trong vụ án này, bị cáo đã sử dụng cây chìa khóa (cờ lê) bằng kim loại để tấn công người bị hại, cụ thể là đánh vào đầu, lưng của bị hại nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là “Sử dụng phương tiện nguy hiểm khác” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[2.4] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ xác định bản án hình sự sơ thẩm số 01 ngày 15/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xử phạt bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng hành vi phạm tội và không oan sai.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại; ngoài lần phạm tội này bị cáo không có thực hiện hành vi phạm tội nào khác và cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân nên cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy xuất phát từ việc bị hại nợ tiền vật liệu xây dựng trong thời gian dài và bị cáo đã nhiều lần liên lạc nhưng không được thanh toán nên đến ngày 06/11/2020, khi thấy bị hại ở khu vực xã Tân Thạnh thì bị cáo mới nông nổi thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Đồng thời, xét thấy số tiền mà bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt chỉ vừa thỏa mãn dấu hiệu tội phạm ở điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự nên mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Như đã lập luận, có căn cứ chấp nhận một phần nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cũng như lời đề nghị của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[6] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm do không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Cao Minh H. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HSST ngày 15/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt.

1/ Tuyên bố bị cáo Cao Minh H phạm tội “*Cướp tài sản*”

2/ Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51 ; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Minh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3/ Về án phí: bị cáo Cao Minh H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4/ Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND TX Giá Rai (02 bản);
- VKSND TX Giá Rai (01 bản)
- CQĐT TX Giá Rai (01 bản);
- Chi cục THA dân sự TX Giá Rai (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Châu Văn Mỹ**